

**A – MỞ ĐẦU****I – MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG****1. Kiến thức**

*HS biết :*

- Định nghĩa, phân loại, danh pháp, cấu trúc phân tử của dẫn xuất halogen, ancol, phenol.
  - Liên kết hidro liên phân tử.
  - Ảnh hưởng qua lại giữa các nhóm nguyên tử trong phân tử.
  - Tính chất hoá học, phương pháp điều chế của dẫn xuất halogen, ancol, phenol.
  - Tính chất vật lí, ứng dụng của dẫn xuất halogen, ancol, phenol.
- Vận dụng quy tắc Zai-xép, Mac-côp-nhi-côp.
- HS hiểu :* Phản ứng thế và phản ứng tách của dẫn xuất halogen.

**2. Kỹ năng**

Làm một số thí nghiệm về các phản ứng thủy phân dẫn xuất halogen, glixerol với  $\text{Cu}(\text{OH})_2$ , phenol với nước brom.

Rèn luyện các kỹ năng sau :

- Vận dụng cấu tạo để suy luận ra tính chất.
- Đọc tên, viết được công thức và ngược lại.
- Viết công thức đồng đẳng, đồng phân.
- Viết đúng các phản ứng thế, tách, oxi hoá.

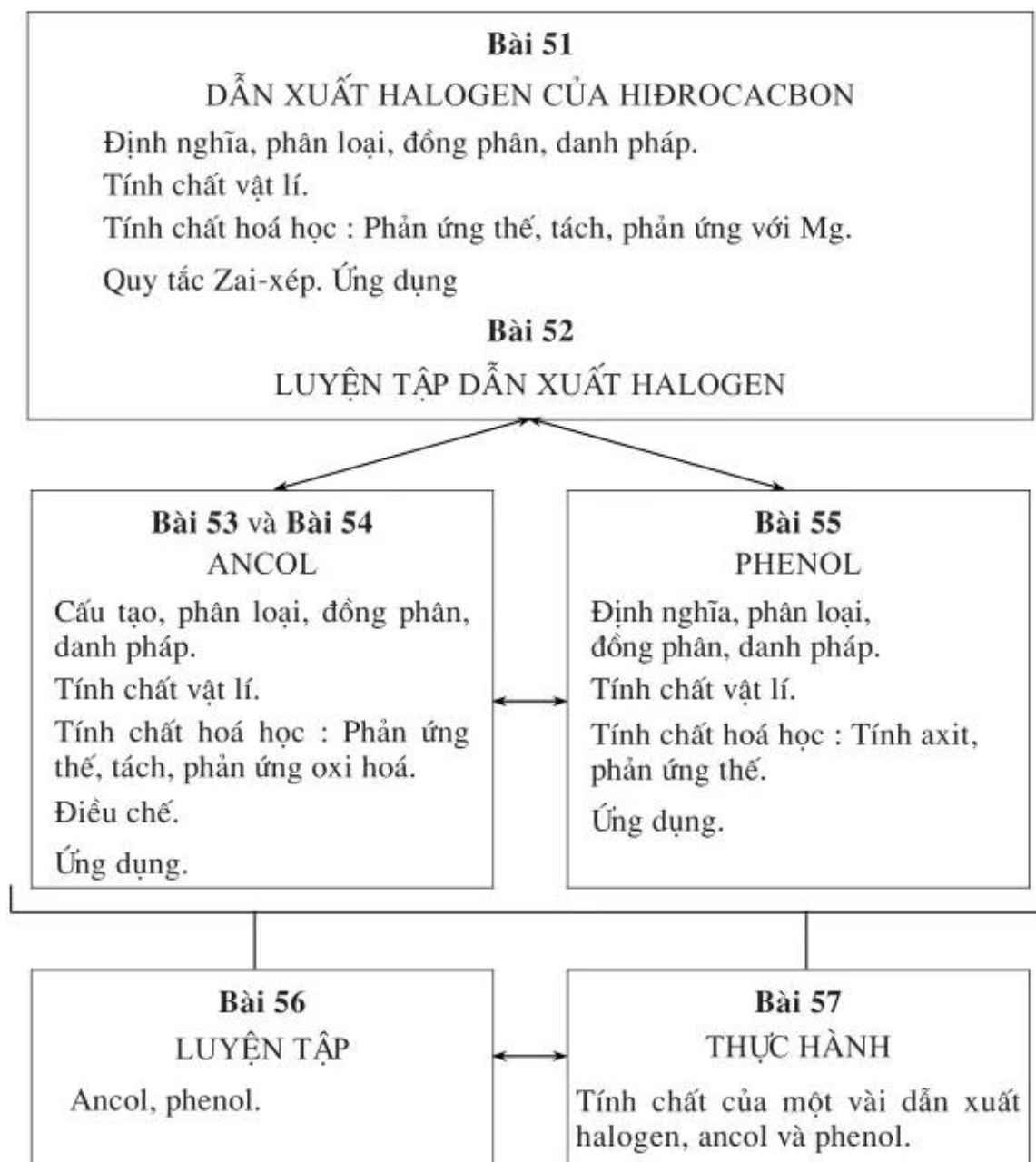
**3. Tình cảm, thái độ**

Thông qua việc nghiên cứu về dẫn xuất halogen, ancol và phenol HS cảm nhận được một cách tự nhiên các mối quan hệ biện chứng giữa cấu tạo và tính chất, ảnh hưởng qua lại của các nguyên tử trong phân tử. Cảm nhận này kết hợp với các tác động giáo dục khác của xã hội giúp HS tự xác định được cách sống tốt trong cộng đồng.

Mỗi chất là dẫn xuất halogen, ancol hay phenol đều có tính ích lợi và tính độc hại của nó đối với con người và môi trường sống. Thông qua việc học các chất này, HS thấy rõ phải có kiến thức về chúng để sử dụng chúng phục vụ con người một cách an toàn đồng thời bảo vệ môi trường sống.

## MỘT SỐ ĐIỂM CẦN LƯU Ý

### Hệ thống kiến thức của chương



## PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

### KHÁI QUÁT VỀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC SỬ DỤNG TRONG CHƯƠNG

Chương 8 cung cấp cho các em HS kiến thức về dẫn xuất halogen, ancol, phenol.

Các bài nghiên cứu về dẫn xuất halogen, ancol, phenol có hai đặc điểm :

*Đặc điểm thứ nhất* : Được xây dựng trên nguyên tắc từ cấu tạo dự đoán ra tính chất. Các tính chất dự đoán này được kiểm chứng ở phần tính chất vật lí và tính chất hoá học. Dàn bài trình bày theo trình tự : Cấu tạo – tính chất – điều chế – ứng dụng. Về cấu tạo có chú ý : định nghĩa, phân loại, đồng phân, danh pháp, hiệu ứng electron trong phân tử, đôi khi trình bày cả cơ chế phản ứng.

*Đặc điểm thứ hai* : Nội dung của mỗi bài chứa đựng rất nhiều kiến thức mà các em HS đã được học ở phần đại cương về hoá học hữu cơ như : Thuyết cấu tạo hoá học, đồng đẳng, đồng phân, nhóm chức, quy tắc gọi tên IUPAC, phản ứng hữu cơ, bậc của nguyên tử cacbon...

Do vậy, để giúp HS học tốt loại bài này, chủ động tiếp thu kiến thức mới, thao tác dạy học và phương pháp dạy học chủ yếu ở đây là :

1. GV chia một bài thành một số đơn vị kiến thức. Tương ứng với mỗi đơn vị kiến thức tổ chức một hoạt động dạy học phối hợp giữa GV và HS hoặc giữa HS với nhau.
2. GV biểu diễn thí nghiệm. HS quan sát, từ đó rút ra nhận xét.
3. HS làm thí nghiệm khi học bài mới, từ đó rút ra nhận xét.
4. GV mô tả thí nghiệm, từ đó HS rút ra nhận xét.
5. GV hướng dẫn HS tập phân tích số liệu thực nghiệm, từ đó rút ra nhận xét.
6. GV dùng phương pháp dạy học nêu vấn đề.
7. GV đàm thoại dẫn dắt theo hệ thống câu hỏi.
8. GV giúp HS so sánh, khái quát hoá, từ đó rút ra nhận xét.
9. GV lập bảng tổng kết hệ thống hoá kiến thức.
10. GV thông báo số liệu, HS công nhận.
11. GV thuyết trình kèm thí dụ minh hoạ.
12. GV luyện tập theo vấn đề.